

Số: /KH-HĐPHLN

Tuyên Quang, ngày tháng 6 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra công tác phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2023

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao Quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng (viết tắt là Thông tư liên tịch số 10);

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-HĐPHLN ngày 19/01/2023 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Tuyên Quang (viết tắt là Hội đồng phối hợp liên ngành) về Kế hoạch công tác của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2023, Hội đồng phối hợp liên ngành xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2023, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Đánh giá chính xác, khách quan, toàn diện công tác phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý (TGPL) trong hoạt động tố tụng; kịp thời phát hiện những mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để nhân rộng; đồng thời xác định, làm rõ những tồn tại, hạn chế, bất cập và nguyên nhân để rút kinh nghiệm và đề ra các giải pháp nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế/hoặc đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập và hoàn thiện thể chế về phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, từ đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh.

##### 2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong Hội đồng phối hợp liên ngành.

- Việc kiểm tra phải khách quan, đúng kế hoạch và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

#### II. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra tập trung vào những nội dung theo quy định của Thông tư liên tịch số 10 và các nhiệm vụ theo nội dung Kế hoạch công tác năm 2023 của Hội đồng phối hợp liên ngành, gồm:

1. Đối với thành viên là các cơ quan Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh: Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành theo quy định tại Khoản 2 Điều 20 Thông tư liên tịch số 10.

2. Đối với cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Kiểm tra việc thực hiện quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Thông tư liên tịch số 10.

3. Đối với cơ sở giam giữ, Trại tạm giam: Kiểm tra việc thực hiện quy định tại Điều 10, Điều 11 Thông tư liên tịch số 10.

4. Đối với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh: Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của Trung tâm theo quy định tại Điều 3, Điều 5, Điều 6 Thông tư liên tịch số 10.

5. Đối với các tổ chức tham gia TGPL: Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Thông tư liên tịch số 10.

### **III. PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN KIỂM TRA**

#### **1. Tự kiểm tra**

- Các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Trại tạm giam tự kiểm tra và báo cáo kết quả bằng văn bản gửi cơ quan thành viên Hội đồng theo ngành dọc (Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh), đồng thời gửi Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp liên ngành **trước ngày 28/6/2023**.

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh và các tổ chức tham gia TGPL báo cáo kết quả tự kiểm tra bằng văn bản gửi Sở Tư pháp **trước ngày 28/6/2023**.

*(Nội dung báo cáo theo đề cương gửi kèm)*

#### **2. Kiểm tra trực tiếp**

##### **2.1. Thành phần Đoàn kiểm tra**

Hội đồng phối hợp liên ngành thành lập Đoàn Kiểm tra và tiến hành kiểm tra trực tiếp tại một số cơ quan/đơn vị. Thành phần gồm:

- Trưởng đoàn: Đại diện lãnh đạo Hội đồng phối hợp liên ngành.

- Phó trưởng đoàn: Đại diện lãnh đạo Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh.

- Thành viên đoàn kiểm tra: Đại diện các cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp.

##### **2.2. Địa điểm kiểm tra**

Đoàn kiểm tra sẽ trực tiếp làm việc tại một số cơ quan/đơn vị, gồm: Các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Na Hang và huyện Hàm Yên; Phòng Cảnh sát hình

sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

### **3. Thời gian kiểm tra**

- Mốc thời gian kiểm tra: Kiểm tra số liệu và hồ sơ vụ án/vụ việc do cơ quan/đơn vị thụ lý và giải quyết có liên quan đến công tác TGPL, mốc thời gian từ ngày **01/9/2022 đến ngày 31/5/2023**.

- Thời gian kiểm tra: Căn cứ tình hình thực tế, Đoàn kiểm tra sẽ thông báo lịch kiểm tra cụ thể đến các cơ quan/đơn vị.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

- Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra theo mục 2 phần III Kế hoạch này trên cơ sở thống nhất với các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành.

- Xây dựng lịch kiểm tra, thông báo đến các cơ quan/đơn vị để thực hiện và tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra; bảo đảm kinh phí cho hoạt động kiểm tra theo quy định.

- Giao Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh chủ trì, phối hợp với thành viên Tổ giúp việc Hội đồng phối hợp liên ngành tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

### **2. Trách nhiệm của các Cơ quan thành viên Hội đồng**

- Chỉ đạo và đôn đốc các cơ quan trực thuộc ngành (cấp tỉnh, cấp huyện) tự kiểm tra và báo cáo kết quả tự kiểm tra, gửi báo cáo về Sở Tư pháp theo mục 1, phần III Kế hoạch này.

- Tổng hợp báo cáo kết quả công tác của các cơ quan/đơn vị trực thuộc (đánh giá những ưu điểm, tồn tại, hạn chế) chủ yếu tập trung vào các cơ quan/đơn vị Đoàn kiểm tra kiểm tra trực tiếp theo mục 2 phần III Kế hoạch này.

- Cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra theo đúng thành phần tại mục 2, phần III Kế hoạch này, gửi Sở Tư pháp **trước ngày 20/6/2023** để thành lập Đoàn kiểm tra.

### **3. Trách nhiệm của các cơ quan/đơn vị**

- Báo cáo kết quả tự kiểm tra gửi cơ quan chủ quản (Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh) và gửi Sở Tư pháp theo mục 1, phần III Kế hoạch này.

- Chuẩn bị báo cáo, hồ sơ, tài liệu... cử cán bộ làm việc theo thành phần và bố trí địa điểm để Đoàn kiểm tra làm việc tại cơ quan/đơn vị (đối với những đơn vị đoàn kiểm tra trực tiếp làm việc).

### **4. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện kiểm tra được lấy từ kinh phí cấp cho hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành, bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh năm 2023.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2023 của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Tuyên Quang./.

***Nơi nhận:***

- HĐPHLNTGPL TW (Báo cáo);
  - CA tỉnh, VKSND tỉnh, TAND tỉnh,  
Bộ CHQS tỉnh, Sở TC, Sở TP;
  - Thành viên HĐPHLN tỉnh;
  - Thành viên Tổ giúp việc Hội đồng;
  - Các cơ quan THTT cấp tỉnh, cấp huyện;
  - Trại tạm giam CAT;
  - Thanh tra STP;
  - Trung tâm TGPLNN tỉnh;
  - Các tổ chức tham gia TGPL;
  - Lưu: VT, TGPL (N Trang)
- } thực hiện

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP  
Nguyễn Thị Thược**

**ĐỀ CƯƠNG**  
**Báo cáo kết quả công tác phối hợp**  
**thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng**  
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-HĐPHLN ngày /6/2023)

**A. Kết quả chung**

**1. Công tác triển khai**

- Việc ban hành kế hoạch và các văn bản triển khai thực hiện phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng.

- Công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo.

**2. Số liệu kết quả trong hoạt động tố tụng**

Tổng số người bị tố giác, bị can, bị cáo, người bị hại hoặc đương sự trong các vụ án/vụ việc do cơ quan, đơn vị thụ lý, tiếp nhận, giải quyết. Trong đó phân tích rõ:

- Số người đã được giải thích, hướng dẫn về TGPL;

- Số người được TGPL thuộc trường hợp chỉ định bào chữa cơ quan/đơn vị đã gửi văn bản cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh (quy định tại khoản 3, Điều 7 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC);

- Số người có đơn yêu cầu TGPL, cơ quan/đơn vị đã gửi Thông báo kèm theo Đơn yêu cầu TGPL cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh (quy định tại đoạn 1, điểm a, khoản 2, Điều 7 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC);

- Số người chưa có Đơn yêu cầu TGPL cơ quan/đơn vị đã gửi Thông tin cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh (quy định tại đoạn 3, điểm a, khoản 2, Điều 7 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC);

- Báo cáo rõ chỉ tiêu đã đạt được của **05** tháng đầu năm/chỉ tiêu **từ 65% trở lên** số người được TGPL từ giai đoạn điều tra trong tổng số người thuộc diện được TGPL do các cơ quan tiến hành tố tụng thụ lý **theo biểu đính kèm**.

**B. Kết quả cụ thể của các cơ quan, đơn vị, tổ chức**

**1. Thực hiện trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng (Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân) trong phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý**

**1.1.** Giải thích, hướng dẫn, thông tin về TGPL cho người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong vụ án/vụ việc do cơ quan/đơn vị thụ lý, tiếp nhận (quy định tại

*Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*): Nêu rõ số liệu.

**1.2.** Thực hiện thông báo, thông tin về TGPL (*quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*):

- Nêu rõ số liệu thông báo, thông tin về TGPL với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh.

- Số liệu trường hợp chỉ định người bào chữa cho người bị buộc tội thuộc diện được TGPL theo quy định.

**1.3.** Việc đăng ký, từ chối, hủy bỏ việc đăng ký bào chữa (*quy định tại khoản 2, Điều 8 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

Nêu số lượng thực hiện quy định về đăng ký bào chữa và số lượng văn bản thông báo người bào chữa đã gửi cho người thực hiện TGPL (Số trường hợp từ chối việc đăng ký bào chữa cho người thực hiện TGPL; Số trường hợp bị hủy bỏ việc đăng ký bào chữa cho người thực hiện TGPL, nêu rõ lý do...).

**1.4.** Thực hiện việc thống kê vào Sổ theo dõi vụ việc TGPL trong hoạt động tố tụng theo mẫu số 05 ban hành kèm Thông tư liên tịch số 10/2018 (*quy định tại khoản 3, Điều 8 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

**1.5.** Thực hiện niêm yết bảng thông tin về TGPL và các hoạt động theo *quy định tại khoản 4, Điều 8 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

**1.6.** Các hành vi vi phạm pháp luật của người thực hiện TGPL (nếu có).

**1.7.** Thực hiện quy định về giao các văn bản tố tụng cho người thực hiện TGPL đã tham gia tố tụng trong vụ án như: Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can; kết luận điều tra; cáo trạng; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định tạm đình chỉ hoặc đình chỉ vụ án; bản án, thông báo về việc kháng nghị, quyết định kháng nghị; quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, quyết định giải quyết việc dân sự... (*quy định tại khoản 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

**1.8.** Thực hiện quy định về bảo đảm cho người thực hiện TGPL khi tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi của đương sự trong vụ án hình sự; người đại diện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong vụ việc dân sự; người đại diện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện... trong vụ án hành chính theo quy định của pháp luật; xác nhận về thời gian mà người thực hiện TGPL làm việc, nghiên cứu hồ sơ tại cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng... (*Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

## **2. Thực hiện trách nhiệm của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng**

### **2.1. Kết quả thực hiện trách nhiệm của cơ quan điều tra**

- Thực hiện giải thích, thông báo, thông tin về TGPL (*quy định tại Điều 8, khoản 1 Điều 9 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Thực hiện quy định trách nhiệm thông báo trước về thời gian, địa điểm tiến hành hoạt động tố tụng cho người thực hiện TGPL (*quy định tại khoản 2, Điều 9 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Xác nhận về thời gian người thực hiện TGPL khi làm việc với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng (*quy định tại khoản 4, Điều 9 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

### **2.2. Kết quả thực hiện trách nhiệm của Viện Kiểm sát nhân dân**

- Thực hiện giải thích, thông báo, thông tin về TGPL (*quy định tại Điều 8, khoản 1 Điều 9 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Thực hiện quy định trách nhiệm thông báo trước về thời gian, địa điểm tiến hành hoạt động tố tụng cho người thực hiện TGPL (*quy định tại khoản 2, Điều 9 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Xác nhận về thời gian người thực hiện TGPL khi làm việc với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng (*quy định tại khoản 4, Điều 9 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

### **2.3. Kết quả thực hiện trách nhiệm của Tòa án nhân dân**

- Thực hiện quy định thông báo lịch xét xử bằng văn bản của Tòa án cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh và người thực hiện TGPL đã được đăng ký tham gia tố tụng (*quy định tại Điều 8; khoản 1, 2, 3 Điều 9 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Thực hiện trách nhiệm ghi rõ trong bản án, quyết định họ và tên, chức danh của người thực hiện TGPL tham gia tố tụng và ghi rõ ý kiến hoặc quan điểm của họ khi bào chữa, hoặc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL...

- Xác nhận về thời gian người thực hiện TGPL khi làm việc với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng (*quy định tại khoản 4, Điều 9 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Kết quả thực hiện Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC ngày 19/5/2022 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao về Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân; Kế hoạch số 18/KHPH-STP-TAND ngày 25/11/2022 giữa

Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **3. Kết quả thực hiện trách nhiệm của Trại tạm giam, nhà tạm giữ, người có thẩm quyền trong Trại tạm giam, nhà tạm giữ**

- Giải thích, thông báo, thông tin về TGPL (*quy định tại Điều 10 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Thực hiện việc thông kê vào Sổ theo dõi vụ việc TGPL trong hoạt động tố tụng theo mẫu số 05 ban hành kèm Thông tư liên tịch số 10/2018 (*quy định tại Điều 10 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Việc niêm yết bảng thông tin về TGPL và phối hợp thực hiện các hoạt động truyền thông, hướng dẫn về TGPL (*quy định tại Điều 10 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Giải thích, thông báo, thông tin về TGPL (*quy định tại Điều 11 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hiện TGPL gặp gỡ, tiếp xúc với người bị tạm giữ, tạm giam và xác nhận thời gian làm việc cho người thực hiện TGPL (*quy định tại Điều 11 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

### **4. Kết quả thực hiện trách nhiệm của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, người thực hiện TGPL**

Báo cáo về kết quả thực hiện trách nhiệm của Trung tâm và người thực hiện TGPL theo quy định tại Điều 3, Điều 5, Điều 6 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC.

### **5. Trách nhiệm của tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý**

Báo cáo về kết quả thực hiện trách nhiệm của tổ chức tham gia TGPL và người thực hiện TGPL theo quy định tại Điều 3, Điều 5, Điều 6 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC.

### **C. Đánh giá về trách nhiệm trong công tác phối hợp thực hiện TGPL**

- Đánh giá trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Giám thị Trại tạm giam, Trưởng Nhà tạm giữ trong việc thực hiện các hoạt động phối hợp TGPL trong tố tụng theo quy định của pháp luật (*Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

- Đánh giá trách nhiệm của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, trách nhiệm của các tổ chức hành nghề luật sư tham gia TGPL, trách nhiệm của người thực hiện TGPL khi tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật (*Điều 3, Điều 5 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC*).

(Ưu điểm; Tồn tại, hạn chế; Nguyên nhân).

**7. Đề xuất kiến nghị** (nếu có).

---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIỂU THỐNG KÊ NGƯỜI ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG HOẠT ĐỘNG TỐ TỤNG NĂM 2023**  
(Từ ngày 01 tháng 9 năm 2022 đến ngày 31 tháng 5 năm 2023)

*Đơn vị tính: Lượt người*

Tổng số người bị tố giác, người bị buộc tội, người bị hại, đương sự trong vụ án, vụ việc do cơ quan thụ lý tiếp nhận	Số người thuộc diện được TGPL	Số người được TGPL	Phân theo diện người được trợ giúp pháp lý															Tổng số người được TGPL do cơ quan THTT đã gửi thông báo đến Trung tâm TGPL nhà nước	Tổng số người được TGPL do cơ quan THTT đã gửi thông tin đến Trung tâm TGPL nhà nước	Người được TGPL thuộc hợp chi định bào chữa		
			Người có công với cách mạng	Người thuộc hộ nghèo	Người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Người vừa thuộc hộ nghèo, vừa là người dân tộc thiểu số	Trẻ em	Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi	Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo	Người có khó khăn về tài chính												
										Cha mẹ đẻ, vợ, chồng con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ	Người nhiễm chất độc da cam	Người cao tuổi	Người khuyết tật	Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự	Nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình	Nạn nhân của hành vi mua bán người	Người bị nhiễm HIV					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21		

NGƯỜI LẬP BIỂU

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)